

Số: *217*/KH-UBND

Long Biên, ngày *19* tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 quận Long Biên.

Căn cứ Điều lệ trường học: Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ các văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Công văn số 492/UBND-KGVX ngày 19/02/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT năm học 2021-2022;

Căn cứ vào Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 27/02/2020 về việc sát nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc 11 quận, huyện trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2020;

Căn cứ công văn số 1199/SGD&ĐT-QLT ngày 13/4/2021 về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022;

Căn cứ vào kế hoạch công tác tuyển sinh của các nhà trường, số lượng trẻ, học sinh trong độ tuổi trên địa bàn các phường và điều kiện về cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ CBGVNV của các trường mầm non (MN), tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) công lập, ngoài công lập trên địa bàn Quận,

Ủy ban nhân dân quận Long Biên ban hành kế hoạch công tác tuyển sinh vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.



- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm: tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học, giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh/lớp.

- Tăng quy mô tuyển sinh ở một số trường trên địa bàn và giảm dần quy mô đối với một số trường đã vượt quy mô theo quy định và điều kiện cơ sở vật chất nhà trường.

II. Yêu cầu:

- Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu tuyển sinh hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho học sinh, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

- Hạn chế HS trái tuyến ở những trường có số lớp quá đông. Nếu sĩ số HS/lớp vượt so với quy định Điều lệ của trường học, nhà trường phải có văn bản báo cáo UBND Quận, phòng GD&ĐT; tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải HS ở nhà trường

+ Mầm non: mẫu giáo 3-4 tuổi không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi không quá 35 trẻ/lớp;

+ Tiểu học: không quá 35 HS/lớp.

+ Trung học cơ sở: không quá 45 HS/lớp.

- Tăng quy mô tuyển sinh ở một số trường mới thành lập (TH Gia Quát, Lê Quý Đôn, Đoàn Khuê; THCS Lê Quý Đôn), giảm dần quy mô đối với một số trường đã vượt quy mô theo quy định và điều kiện cơ sở vật chất nhà trường tại các phường: Bồ Đề, Gia Thụy, Ngọc Lâm, Giang Biên, Sài Đồng.

- Đảm bảo sự đồng đều về sĩ số HS/lớp đối với các trường có cùng quy mô trong khu vực.

- Các nhà trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản trong thực hiện tuyển sinh.

- Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp, Hiệu trưởng trường học là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

B. NỘI DUNG

I. Các trường tuyển sinh không theo tuyến

1. Mầm non chất lượng cao Đô thị Sài Đồng, Đô thị Việt Hưng

- **Đối tượng tuyển sinh:** học sinh từ 12-72 tháng tuổi, hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên.

- **Phương thức tuyển sinh:** Tuyển sinh trực tiếp hoặc đăng ký online qua cổng thông tin điện tử của nhà trường tại chuyên mục “Tuyển sinh”.

2. Tiểu học chất lượng cao Đô thị Sài Đồng

- Đối tượng tuyển sinh: học sinh đã hoàn thành chương trình GDMN, hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên.

+ *Chương trình tích hợp tiểu học Việt Nam và tiểu học Cambridge*: tuyển 50HS/2lớp, mỗi lớp 25HS.

+ *Chương trình chất lượng cao*: tuyển 120 HS/4 lớp, mỗi lớp không quá 30HS.

- Phương thức tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh theo phương thức kiểm tra, đánh giá năng lực.

3. Tuyển sinh vào trường THCS Chu Văn An theo mô hình trường chất lượng cao

- Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6: 210 HS/6 lớp. Mỗi lớp không quá 35 HS.

- Phương thức tuyển sinh: học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học, có hộ khẩu thường trú trên địa bàn quận Long Biên.

- Tuyển sinh lớp 6: Xét tuyển học sinh hiện đang sinh sống trên địa bàn quận Long Biên có nhu cầu và tự nguyện tham gia, đã hoàn thành chương trình Tiểu học và kết quả các năm học cấp tiểu học:

+ Đánh giá năng lực và phẩm chất cuối năm từ mức Đạt trở lên

+ Đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục cuối năm học từ mức Hoàn thành trở lên.

+ Điểm kiểm tra định kỳ cuối năm môn Toán, Tiếng Việt (đối với lớp 1, 2); môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh (đối với lớp 3, 4, 5) phải đạt từ 9 điểm trở lên.

4. Tuyển sinh vào các trường ngoài công lập:

- Đối tượng tuyển sinh: học sinh đang sinh sống trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

- Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của HS, cha mẹ HS trước khi làm thủ tục nhập học cho HS; tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GD&ĐT và không tuyển quá chỉ tiêu được giao.

* **Chú ý:** Các trường chất lượng cao và ngoài công lập xây dựng kế hoạch tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, trình UBND Quận (qua phòng GD&ĐT) để phê duyệt chậm nhất ngày 24/5/2021.

Tuyệt đối không được tuyển sinh sớm tuổi

III. Tuyển sinh vào các trường Mầm non công lập

1. Phương thức và đối tượng: Tuyển sinh theo phương thức trực tuyến, trực tiếp.

2. Độ tuổi dự tuyển:

- Các trường MN công lập phường tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi mẫu giáo và nhà trẻ trong khu vực tuyển sinh theo thứ tự ưu tiên trẻ từ 5 tuổi trở xuống, trẻ thuộc tuyển sinh được giao. Thực hiện công khai số trẻ, độ tuổi của trẻ trường tiếp nhận được trong năm học.

- Số trẻ trong một lớp thực hiện theo điều 13 Điều lệ trường mầm non. Trường hợp nếu số trẻ trên địa bàn đăng ký học vượt quá quy định tại điều 13, số trẻ trong mỗi nhóm lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo tỷ lệ số giáo viên/trẻ/lớp theo quy định tại điều này và diện tích tối thiểu đạt $1,5m^2/HS$.

3. Hồ sơ

- Giấy trúng tuyển (*Được in ra khi đăng ký tuyển sinh trực tuyến thành công*); Nếu đăng ký tuyển sinh trực tiếp tại trường thi do nhà trường in.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy chương trình lớp 1 cho trẻ.

4. Thời gian tuyển sinh

- Cấp mã số HS: Các trường MN hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh cho HS 5 tuổi đang học tại trường năm học 2020-2021 (Kèm mặt khẩu và được bảo mật) cho CMHS trước ngày 28/5/2021

a) Tuyển sinh trực tuyến (Mầm non 5 tuổi): tuyển sinh từ ngày 15/7/2021 đến hết 17/7/2021.

b) Tuyển sinh trực tiếp: Từ ngày 23/7/2021 đến 28/7/2021: các trường mầm non nhận học sinh đúng tuyển theo qui định.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (Phụ lục 1a đính kèm)

IV. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 công lập

1. **Phương thức và đối tượng:** Tuyển sinh theo phương thức trực tuyến, trực tiếp.

2. Độ tuổi dự tuyển:

a) Lớp 1: Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2015); trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi (**tuyệt đối không được tuyển sinh sớm tuổi**).

b) Lớp 6:

- HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2010)

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những học sinh được học vượt lớp hoặc HS được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng, căn cứ vào năm hoàn thành chương trình tiểu học.

+ HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 3 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá hai lần trong một cấp học.

3. Hồ sơ dự tuyển

a) Lớp 1:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp;

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của Công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

c) Lớp 6:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 6 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp.

- Bản chính học bạ tiểu học có xác nhận đã hoàn thành chương trình tiểu học.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photo sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu xác nhận) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an quận hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an phường.

- Quyết định cho phép học vượt lớp, được vào tiểu học ở độ tuổi cao hơn độ tuổi quy định (nếu có).

4. Thời gian tuyển sinh

a) Tuyển sinh trực tuyến

- Lớp 1 tuyển sinh: Từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 14/7/2021.

- Lớp 6 tuyển sinh: Từ ngày 18/7/2021 đến hết ngày 20/7/2021.

b) Tuyển sinh trực tiếp:

Từ ngày 23/7/2021 đến 28/7/2021: các trường TH, THCS tuyển sinh trực tiếp theo đúng tuyển theo qui định.

- Cấp mã số HS:

+ Các trường TH, THCS hoàn thành việc cấp mã số tuyển sinh (Kèm mật khẩu và được bảo mật) cho CMHS trước ngày 28/5/2021.

+ Trường Tiểu học cấp mã cho HS lớp 5 đang học tại trường năm học 2020-2021

+ Trường THCS cấp mã cho HS lớp 9 đang học tại trường năm học 2020-2021.

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (Phụ lục 1b, 1c đính kèm)

V. Lưu ý:

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến: Cha mẹ HS có thể đến đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng ký tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng ký TS trực tuyến thành công đến hết ngày 28/7/2021.

- Các trường công lập tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định.

- Các trường ngoài công lập tuyển sinh ngay sau khi kết thúc năm học, bắt đầu từ ngày 29/5/2021 đến hết ngày 28/7/2021; cập nhật danh sách trúng tuyển vào phần mềm sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 03/8/2021. Đối với trường THCS ngoài công lập thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển kết hợp với kiểm tra đánh giá năng lực.

- Sau ngày 28/7/2021, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT - CQTT); căn cứ vào tình hình cụ thể của từng trường, UBND Quận cho phép trường được tuyển sinh bổ sung HS cho đủ chỉ tiêu từ ngày 30/7/2021 đến hết ngày 01/8/2021; riêng đối với các trường MN được tuyển sinh đến khi đủ chỉ tiêu được giao.

- Các trường cập nhật danh sách HS trúng tuyển vào phần mềm sổ điểm điện tử chậm nhất ngày 03/8/2021.

VI. Công tác tuyển sinh đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19

Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19 trên địa bàn trong thời gian tổ chức tuyển sinh vào các trường MN, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022, Hội đồng tuyển sinh của các trường cần phải thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid -2019 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, Sở GD&ĐT, Quận.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các phường với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non; lớp 1, lớp 6.

- Kiểm tra về công tác tuyển sinh:

+ Tham mưu UBND Quận xử lý nghiêm những sai phạm theo trách nhiệm của người đứng đầu của các nhà trường và xử phạt hành chính theo Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021.

+ Kiểm tra chéo việc nhập dữ liệu vào phần mềm CSDL các trường MN, TH, THCS.

+ Kiểm tra dữ liệu của các nhà trường trước khi bàn giao mã học sinh cho cha mẹ học sinh.

- Tham mưu UBND Quận xây dựng kế hoạch tuyển sinh và nộp Sở GD&ĐT theo yêu cầu

- Tham mưu UBND Quận thành lập Ban chỉ đạo tuyển sinh năm học 2021-2022, Hội đồng tuyển sinh của trường THCS Chu Văn An; cử CBCV phòng GD&ĐT tham gia Hội đồng xét tuyển, trình UBND Quận phê duyệt danh sách trúng tuyển.

- Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh tới Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trên địa bàn. Kiểm tra và quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh, đảm bảo số HS/lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn Quốc gia. Tuyệt đối không để xảy ra hiện tượng quá tải và lãng phí CSVC ở một số trường.

- Chỉ đạo các trường cấp mã số cho HS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định.

- Phối hợp với UBND các phường công bố công khai việc phân tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh các quy định về hồ sơ độ tuổi tại các trường MN, TH, THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị hồ sơ nhập học cho HS tại các trường.

- Trưởng phòng GD&ĐT ký các quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các nhà trường và phê duyệt kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh của các Nhà trường.

- Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh đúng kế hoạch và hướng dẫn của Sở GD&ĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học và không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 6.

- Chuẩn bị các điều kiện về nhân sự và CSVC để từng bước triển khai tuyển sinh trực tuyến vào các trường MN, lớp 1 và lớp 6.

- Công tác tuyển sinh là một tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua các trường.

2. Công an Quận:

Chỉ đạo công an các phường thực hiện nghiêm túc việc ký giấy xác nhận HS cư trú trên địa bàn.

Báo cáo UBND Quận khi có thay đổi về chỗ ở của nhân dân trên địa bàn.

Chỉ đạo Công an các Phường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông trong thời gian tuyển sinh từ ngày 12/7/2021 đến 20/7/2021

3. UBND các Phường:

- Phối hợp với các nhà trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh, cài đặt dữ liệu trên phần mềm tuyển sinh trực tuyến và hỗ trợ công tác nhập hồ sơ tuyển sinh trực tuyến.

- Niêm yết các văn bản về công tác tuyển sinh năm học 2021-2022 tại bảng thông báo.

- Tuyên truyền tới nhân dân trên địa bàn qua hệ thống loa truyền thanh về việc điều chỉnh phân tuyến tuyển sinh để giảm sĩ số HS/lớp đáp ứng yêu cầu của chương trình phổ thông 2018 và nâng cao chất lượng tuyển sinh.

- Giám sát công tác tuyển sinh của các trường trên địa bàn phường.

4. Điện lực Long Biên: Đảm bảo cung cấp điện phục vụ cho công tác tuyển sinh từ ngày 11/7/2021 đến 21/7/2021

5. Các nhà trường:

- Chủ động phối hợp với UBND các phường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác tuyển sinh năm học 2021-2022 của trường trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Các trường thành lập Hội đồng tuyển sinh trình Trường phòng GD&ĐT đề ra Quyết định thành lập; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, Thư ký và một số ủy viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

- Thực hiện nghiêm túc việc nhập dữ liệu vào phần mềm CSDL và cấp mã học sinh cho cha mẹ học sinh.

- Tổ chức cấp mã số cho HS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của HS theo đúng quy định; đảm bảo bảo mật mã HS, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của HS, CMHS về mã HS, số liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định

- Triển khai phổ biến, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, kế hoạch tuyển sinh của Sở GD&ĐT, UBND Quận và phòng GD&ĐT trong Hội đồng giáo dục.

- Đăng tải kế hoạch tuyển sinh chính thức của Sở GD&ĐT Hà Nội, phòng GD&ĐT Quận và nhà trường lên cổng TTĐT nhà trường; niêm yết các văn bản về công tác tuyển sinh năm học 2021-2022 tại bảng thông báo để cha mẹ học sinh được biết.

- Thông báo công khai tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh theo kế hoạch của UBND Quận.

- Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến.

- Trình Trường phòng GD&ĐT Quận ký quyết định thành lập Hội đồng

tuyển sinh của nhà trường, gồm các thành phần: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, thư ký và các uỷ viên. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến.

- Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho HS và cha mẹ HS.

- Tổ chức tuyển sinh:

+ Khi tiếp nhận hồ sơ của HS cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân HS như: họ tên, ngày sinh, nơi sinh...trong giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ. Nếu thấy trùng khớp, cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao giấy khai sinh: "Đã kiểm tra khớp với bản chính khai sinh và hộ khẩu", ký và ghi rõ họ tên; Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận. Bản sao giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho HS sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

+ Không được tuyển sinh vượt chỉ tiêu được giao, khi có hiện tượng bất thường phải báo cáo về PGD&ĐT xin ý kiến giải quyết; các trường hợp trái tuyến phải báo cáo và được lãnh đạo UBND Quận phê duyệt. UBND Quận kiên quyết xử lý nghiêm những sai phạm về việc tuyển sinh sinh quá chỉ tiêu được giao, phân bổ sĩ số HS trong một lớp vượt quá quy định theo trách nhiệm của người đứng đầu của các nhà trường và xử phạt hành chính theo Nghị định 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 của Chính phủ.

+ Xây dựng phương án tuyển diện DT3 theo thứ tự ưu tiên nếu còn chỉ tiêu (trong Kế hoạch tuyển sinh).

+ Tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ HS đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường trong thời gian tuyển sinh.

- Thực hiện nghiêm túc quy định: Ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 và Nghị định số 04/2021/NĐ-CP ngày 22/01/2021 về Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục.

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển, báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND phường và phòng GD&ĐT.

- Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm toàn bộ công tác tuyển sinh trước các cấp quản lý.

6. Các trường chất lượng cao và trường THCS Chu Văn An

Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án chất lượng cao năm học 2021-2022, kế hoạch tuyển sinh, chương trình nhà trường, phương án thu chi năm học 2021-

2022 trình UBND Quận phê duyệt trước ngày 24/5/2021 và thực hiện công khai các nội dung này trên cổng thông tin điện tử và bảng tin của nhà trường tới CBGVNV nhà trường và CMHS trước khi thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định.

II. Chế độ báo cáo

- Ngày 25/5/2021: Phòng GD&ĐT nộp kế hoạch tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh về Sở GD&ĐT.

- Từ ngày 12-20/7/2021: thực hiện tuyển sinh trực tuyến các trường mầm non, tiểu học và THCS.

- Từ ngày 23-28/7/2021: thực hiện tuyển sinh trực tiếp vào các trường MN, Lớp 1, 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến.

- Ngày 09/8/2021: Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn quận Long Biên năm học 2021-2022. UBND quận Long Biên yêu cầu phòng GD&ĐT, UBND các Phường, Hiệu trưởng các nhà trường và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các đơn vị báo cáo UBND Quận (qua phòng GD&ĐT – cơ quan thường trực) để kịp thời giải quyết. /

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thường trực QU-UBND Quận; | để báo cáo
- Phòng GD&ĐT;
- UBND các phường;
- Các trường MN, TH, THCS trong Quận;
- Lưu VP. <6>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Thị Thu Hương

LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH

(Kèm theo Kế hoạch số 27 /KH-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021
của UBND quận Long Biên)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước 20/4/2021	PGD&ĐT Các trường MN, TH, THCS công lập và tư thực	- Tổng hợp, rà soát danh mục phường/xã, tổ/thôn, quận/huyện, danh mục các trường MN, TH, THCS trên địa bàn; danh sách cán bộ, chuyên viên, giáo viên chuẩn bị dữ liệu và tham gia quản trị hệ thống.
Trước 25/4/2021	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thực	Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số HS trong độ tuổi tuyển sinh.
Ngày 10/5/2021	Phòng GD&ĐT	Lấy ý kiến các Phường, Trường về dự thảo kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022.
Từ ngày 01/5/2021 đến 25/5/2021	Phòng GD&ĐT	Kiểm tra xác suất dữ liệu HS phục vụ tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022.
Trước ngày 20/5/2021	Phòng GD&ĐT	Trình UBND Quận kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022.
Trước 24/5/2021	Các trường MN, TH, THCS chất lượng cao và ngoài công lập	Nộp Kế hoạch tuyển sinh của nhà trường cho Phòng GD&ĐT để trình UBND Quận phê duyệt
Ngày 25/5/2021	Phòng GD&ĐT, UBND Phường Các trường MN, TH, THCS	- Đăng tải trên cổng TTĐT của Phòng và các nhà trường kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022 của Quận - Tuyên truyền tại các phường qua hệ thống phát thanh phường, tổ dân phố và các trường kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022 của Quận
25/5/2021	Phòng GD&ĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh về Sở GD&ĐT.
Xong trước ngày 28/5/2021	Các trường MN, TH, THCS công lập và Tư thực	Hoàn thành cấp mã số và hướng dẫn đăng ký tuyển sinh trực tuyến cho CMHS và HS.
Trước 15/6/2021	Các trường	Duyệt kế hoạch tuyển sinh và Thông báo tuyển sinh của các nhà trường tại Phòng GD.
20/6/2021	Phòng GD&ĐT Các trường	- Công khai kế hoạch tuyển sinh, thông báo tuyển sinh trên cổng thông tin điện tử. - Tuyên truyền tại các phường qua hệ thống phát thanh phường, tổ dân phố
Từ ngày 29/5/2021 đến 22/7/2021	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh và hoàn thành cập nhật dữ liệu HS trên hệ thống.
18/6- 20/6/2021	Phòng GD&ĐT, các trường MN, TH, THCS và CMHS	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố.
Trước 30/6/2021	Phòng GD&ĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong phần mềm tuyển sinh trực tuyến.
Từ 12/7-	Các trường	Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo

20/7/2021	MN, TH, THCS Và CMHS	tuyển: - Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 14/7/2021; - Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: từ ngày 15/7/2021 đến hết ngày 17/7/2021; - Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 18/7/2021 đến hết ngày 20/7/2021.
Từ ngày 23/7/2021 đến 28/7/2021	Các trường MN, TH, THCS công lập và tư thục	Tuyển sinh trực tiếp vào trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyển.
28/7/2021	Các trường MN, TH, THCS công lập và tư thục	Báo cáo về Phòng GD kết quả tuyển sinh ; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu
Từ ngày 30/7/2021 đến 01/8/2021	Các trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyển. (Đợt bổ sung – nếu có).
03/8/2021	Các trường MN, TH, THCS công lập và tư thục	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử
05/8/2021	Các trường MN, TH, THCS công lập và tư thục	Nộp về Phòng GD: - Danh sách HS trúng tuyển vào trường (In ra từ phần mềm) - Báo cáo về công tác tuyển sinh.
09/8/2021	Phòng GD&ĐT	Nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh cho Sở GD&ĐT

PHỤ LỤC 1a: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH MẦM NON NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo kế hoạch số ...~~217~~.../KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND quận Long Biên)

Loại hình	TT	Tên trường	Số HS qua điều tra trên địa bàn					Số HS hiện có trong trường năm học 2020-2021					Chỉ tiêu tuyển mới năm học 2021-2022					Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực
			Số HS trong độ tuổi nhà	Số HS 3 tuổi	Số HS 4 tuổi	Số HS 5 tuổi	Tổng số HS qua điều tra	Nhà trẻ	MG 3 tuổi	MG 4 tuổi	MG 5 tuổi	Tổng cộng	Số HS vào nhà trẻ	Số HS vào MG 3 tuổi	Số HS vào MG 4 tuổi	Số HS vào MG 5 tuổi	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	2	3	4	5	6	7	8=4+5+6+7	9	10	11	12	13=9+10+11+12	14	15	16	17	18=14+15+16+17	19
Công lập	1	Ánh Sao	189	219	227	276	911	105	120	142	190	557	98	55	25	15	193	Tổ 18,19,20,21,22,24,26 thuộc phường Thượng Thanh
	2	Thượng Thanh	142	205	208	219	774	65	114	124	147	450	40	35	15	5	95	Tổ 8,11,13,18 phường Thượng Thanh; Tổ 18,19,20 Đức Giang
	3	Gia Quất	146	221	217	225	809	84	105	125	184	498	47	23	16	20	106	Tổ 1,3,4,6 phường Thượng Thanh, Chung cư Sông Hồng, Chung cư Homeland
	4	Ngọc Thụy	209	236	245	253	943	160	91	182	197	630	65	47	45	5	162	Tổ 4,6,7,11,13,14,16,22,23, 25,27 phường Ngọc Thụy
	5	Bắc Cầu	124	187	156	183	650	70	93	71	86	320	45	22	4	10	81	Tổ 34, 35, 36, 38 phường Ngọc Thụy
	6	Gia Thượng	196	254	273	192	915	70	130	178	247	625	70	75	82	25	252	Tổ số 17,18,19,20 và 28,29,31,32 phường Ngọc Thụy
	7	Bắc Biên	202	251	225	256	934	60	80	90	105	335	60	35	30	5	130	Tổ số 01;08;10 Phường Ngọc Thụy
	8	Thạch Bàn	205	250	273	275	1003	56	150	151	190	547	75	75	35	17	202	Tổ 11,12,13,14,15,16, một phần tổ 10 phường Thạch Bàn
	9	Hoa Mai	204	290	285	279	1058	54	108	170	218	550	50	48	40	20	158	Tổ 1,3,4,5,6,7 Phường Thạch Bàn
	10	Hoa Đào	234	220	250	231	935	80	95	115	53	343	50	20	25	25	120	Tổ 5, 6, 8, 9, 17, Tổ 5 A, 6 A, 7 A phường Thạch Bàn
	11	Đô thị Sài Đồng	125	178	173	192	668	74	62	64	76	276	95	25	31	27	178	Toàn quận
	12	Hoa Sữa	865	375	369	415	2024	70	167	208	295	740	70	65	30	10	175	Từ tổ dân phố số 1 đến tổ 16 phường Sài Đồng Tổ 12.13.14 Phường Phúc Lợi

Handwritten signature

13	Phúc Lợi	189	221	235	264	909	100	128	116	127	471	71	39	0	0	110	Từ tổ dân phố số 7,8,9,10,11, chung cư Ruby CT3 phường Phúc Lợi
14	Tuổi Hoa	205	291	256	275	1027	129	138	138	164	569	45	42	18	15	120	Tổ dân phố số 1,2,3,4,5,6, tổ 15 ecohome Phúc Lợi
15	Giang Biên	191	265	286	277	1019	143	130	141	152	566	80	35	45	12	172	Tổ 1,2,3,4,5,6,7, Rubby 1, Rubby2, khu đầu giá Giang Biên TT3, TT5, Ecocity, Greenpark
16	Đô thị Việt Hưng	130	172	185	175	662	84	76	82	108	350	42	44	48	44	178	Toàn quận
17	Tràng An	214	279	258	304	1055	137	151	143	207	638	95	53	24	17	189	Tổ 9 đến tổ 20 phường Giang Biên, Chung cư CT15, Chung cư Grennpark
18	Việt Hưng	145	177	205	219	746	64	123	127	120	434	50	53	25	8	136	Tổ 1,2,3,11 phường Việt Hưng; Tổ 5 phường Đức Giang
19	Hoa Thủy Tiên	141	186	182	169	678	88	173	173	203	637	45	94	6	6	151	Tổ 6,8,9 phường Việt Hưng
20	Hoa Hương Dương	244	192	187	208	831	20	105	105	50	280	50	50	45	10	155	Tổ 4, 5, 7, 14 Phường Việt Hưng
21	Cự Khối	124	189	195	168	676	44	91	85	130	350	60	50	20	10	140	Một phần tổ 3, tổ 5,11,12 phường Cự Khối
22	Hoa Phượng	148	167	198	196	709	50	75	73	72	270	70	50	15	5	140	Một phần tổ 3, tổ 1, 4, 10 phường Cự Khối
23	Gia Thụy	192	285	268	229	974	95	150	185	170	600	65	15	25	5	110	Tổ 3,4, 11,12,13,14,15,26,17,18 phường Gia Thụy
24	Chim Én	195	245	274	285	999	60	130	170	265	625	50	40	20	5	115	Tổ 1, 2, 5,6 phường Gia Thụy, một phần tổ 7, tổ 8,9 phường Ngọc Lâm
25	Bồ Đề	189	276	271	265	1001	115	139	105	117	476	100	35	10	6	151	Tổ 1,2,3,4, 5,12,13,14,15,16,24, 25 phường Bồ Đề.
26	Hồng Tiến	213	296	294	298	1101	92	155	182	275	704	90	40	24	12	166	Tổ dân phố số 6,7, 8, 10, 11, 18, 19, 20, 21,22, 23 phường Bồ Đề
27	Hoa Sen	158	197	189	203	747	55	110	146	169	480	40	110	40	15	205	Tổ 21,22,26,27 phường Đức Giang, Tổ 29,30 phường Thượng Thanh
28	Đức Giang	224	284	270	252	1030	78	120	142	153	493	64	56	35	5	160	Tổ 1,3,5,6,7,9,10,12,14,15,16, 17,18 phường Đức Giang
29	Thạch Cầu	154	206	215	208	783	69	106	98	123	396	60	40	30	7	137	Tổ 1,2 - Phường Long Biên
30	Long Biên	213	235	258	235	941	68	123	126	182	499	75	94	55	17	241	Tổ 12,14,16,19,20,22,23 phường Long Biên
31	Long Biên A	168	207	197	167	739	59	110	84	121	374	50	43	23	16	132	Tổ 5. 7. 9 Phường Long Biên

Uone

32	Sơn Ca	258	327	280	294	1159	105	131	173	157	566	68	30	15	3	116	Từ tổ 1 đến tổ 13, tổ 27, chung cư Mipecc
33	Phúc Đồng	208	295	297	256	1056	73	123	204	217	617	95	100	90	15	300	Tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, chung cư Hope, phường Phúc Đồng. Tổ 15 và 16 phường Việt Hưng
34	Tân Mai	175	180	165	179	699	80	82	74	98	334	50	21	2	6	79	Tổ 1,2,3 Phường Phúc Đồng
Tổng Công lập		6919	8058	8066	8122	31165	2756	3984	4492	5368	16600	2180	1659	993	423	5255	
Ngoài CL	1	Thăng Long Kidsmart					103	70	63	82	318	50	20	10	5	85	Tuyển sinh toàn Quận
	2	Lâu Đài Xanh					19	18	30	17	84	13	5	4	3	25	Tuyển sinh toàn Quận
	3	Xăng dầu					25	32	32	37	126	15	5	5	1	26	Tuyển sinh toàn Quận
	4	MN Diêm					15	15	16	27	73	20	20	15	5	60	Tuyển sinh toàn Quận
	5	MN Hoa Hồng					27	18	20	16	81	25	5	7	5	42	Tuyển sinh toàn Quận
	6	Sáng Tạo					28	23	25	47	123	36	9	6	10	61	Tuyển sinh toàn Quận
	7	Sen Hồng					32	18	18	15	83	32	18	18	15	83	Tuyển sinh toàn Quận
	8	MN BenBen					54	37	27	34	152	20	10	10	5	45	Tuyển sinh toàn Quận
	9	MN Hoa Thủy Tinh					77	21	16	1	115	40	20	10	20	90	Tuyển sinh toàn Quận
	10	Thế Hệ Vàng					65	70	40	43	218	25	20	15	15	75	Tuyển sinh toàn Quận
	11	Họa Mĩ					20	20	15	20	75	36	0	0	0	36	Tuyển sinh toàn Quận
	12	Thảo Linh					27	19	20	23	89	23	1	0	0	24	Tuyển sinh toàn Quận
	13	MN Xe Lửa					15	16	13	20	64	30	25	20	15	90	Tuyển sinh toàn Quận
	14	Lá phong xanh Ban mai					70	52	41	33	196	10	15	7	13	45	Tuyển sinh toàn Quận
	15	Thiên Đường Trẻ Thơ					97	57	58	79	291	26	40	16	3	85	Tuyển sinh toàn Quận
	16	MN Thánh Gióng					82	23	18	22	145	9	7	7	3	26	Tuyển sinh toàn Quận
	17	Quả Táo Xanh					27	15	7	13	62	10	15	8	5	38	Tuyển sinh toàn Quận
	18	MN Bình Minh					30	25	20	20	95	20	10	10	5	45	Tuyển sinh toàn Quận
	19	Huệ Minh					24	18	25	12	79	20	15	10	8	53	Tuyển sinh toàn Quận
	20	Cầu Vồng Xanh					34	19	20	9	82	20	8	5	2	35	Tuyển sinh toàn Quận
	21	Ngôi Nhà Ánh Sáng					74	76	55	47	252	32	14	2	2	50	Tuyển sinh toàn Quận
	22	Ngôi sao xanh					65	59	44	50	218	25	30	20	15	90	Tuyển sinh toàn Quận
	23	Mặt trời bé con					40	30	35	8	113	20	10	10	5	45	Tuyển sinh toàn Quận
	24	Ước Mơ Xanh					14	28	29	40	111	20	18	16	15	69	Tuyển sinh toàn Quận
	25	MN Sao Kim Cương					28	6	4	2	40	22	2	1	0	25	Tuyển sinh toàn Quận
	26	MN Ánh Dương					49	41	33	47	170	31	17	9	0	57	Tuyển sinh toàn Quận
	27	MN Z133					79	47	48	34	208	20	20	5	5	50	Tuyển sinh toàn Quận
	28	MN An An					44	17	19	17	97	15	5	5	5	30	Tuyển sinh toàn Quận

Chữ ký

29	MN Maple Bear						15	14	12	4	45	10	6	4	3	23	Tuyển sinh toàn Quận
30	Vinschool						130	95	135	110	470	80	10	13	5	108	Tuyển sinh toàn Quận
31	MN Hoa Quỳnh A						78	32	33	40	183	10	5	5	0	20	Tuyển sinh toàn Quận
32	MN Sao Việt						34	29	26	46	135	12	12	7	4	35	Tuyển sinh toàn Quận
33	Vinsschool the Harmony						45	99	99	147	390	88	30	26	0	144	Tuyển sinh toàn Quận
34	Harmony 2						117	74	100	104	395	70	0	32	31	133	Tuyển sinh toàn Quận
35	Mn May 10						58	48	61	62	229	30	16	15	7	68	Tuyển sinh toàn Quận
36	Ong và kiến							25	21	24	70	40	20	23	21	104	Tuyển sinh toàn Quận
37	X 22						25	40	49	44	158	25	20	23	21	89	Tuyển sinh toàn Quận
38	MN Sao Sáng						54	43	12	8	117	8	12	12	4	36	Tuyển sinh toàn Quận
39	BiBi						36	54	46	43	179	14	12	10	6	42	Tuyển sinh toàn Quận
40	Hà Nội Osaka						17	17	19	2	55	18	16	17	15	66	Tuyển sinh toàn Quận
41	MN Thân Đồng						43	31	15	7	96	30	10	10	10	60	Tuyển sinh toàn Quận
42	Nhóm lớp MN TT						1,790	860	777	470	3,897	665	56	45	20	786	Tuyển sinh toàn Quận
	Tổng Ngoài CL	0	0	0	0	0	3,706	2,351	2,196	1,926	10,179	1,765	609	493	332	3,199	
	Tổng Quận	6919	8058	8066	8122	31165	6462	6335	6688	7294	26779	3945	2268	1486	755	8454	

Chúc

PHỤ LỤC 1b: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 1 NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo kế hoạch số 217./KH-UBND ngày 19./ 5 /2021 của UBND quận Long Biên)

Loại hình	TT	Tên trường TH	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Ái Mộ A	207	5	168	Tổ 1,2, 3, 4,13, 15 (Chung cư Mipec) phường Ngọc Lâm	Tuyển sinh các đối tượng DT1, DT2.	33.6
	2	Ái Mộ B	250	6	203	Tổ 5,6 7,8,9, 10, 11, 12, 27 phường Ngọc Lâm.	Tuyển sinh các đối tượng DT1, DT2.	33.8
	3	Gia Quát	207	6	216	Tổ 1, 3, 4, 5, 6 phường Thượng Thanh; chung cư Rice City, chung cư Home Land thuộc phường Thượng Thanh; Tổ 5, tổ 6 phường Gia Thụy, tổ 9, tổ 10 phường Ngọc Lâm (nếu HS có nguyện vọng).	Được tuyển học sinh đối tượng DT3 thuộc tuyển của Trường TH Ái Mộ A, TH Ái Mộ B, TH Gia Thụy	36.0
	4	Ngọc Lâm	250	7	245	Tổ 3, 7, 8, 10 (gồm Chung cư Gold City), 18, 19 (gồm Chung cư Premier Berriver), 20, 21, 22, 23, 28, 29 phường Bồ Đề; chung cư Beriver và Bộ Quốc phòng.	Tuyển sinh các đối tượng DT1, DT2.	35.0
	5	Gia Thụy	252	7	252	Phường Gia Thụy	Tuyển sinh các đối tượng DT1, DT2.	36.0
	6	Bồ Đề	277	8	288	Tổ 1,2,4,5,6,11,12,13,14,15,24,25 phường Bồ Đề, chung cư 319 và khu liên kề gần chung cư 319.	Được tuyển sinh đối tượng DT3 thuộc tuyển của Trường TH Gia Thụy, TH Ngọc Lâm	36.0
	7	Cự Khối	210	6	210	Tổ dân phố số 1,3,4,5,10,11,12 thuộc phường Cự Khối		35.0
	8	Đức Giang	216	6	216	Tổ 3, 18, 19, 20, 21, 22, 26, 27 phường Đức Giang; Tổ 18 phường Thượng Thanh.		36.0
	9	Ngô Gia Tự	199	5	199	Tổ 5, 6,7,8, 10, 12,13 14, 15, 16, 17 phường Đức Giang		39.8

10	Thượng Thanh	234	6	234	Tổ 8,11,13, 29, 30 phường Thượng Thanh; Tổ 1 phường Đức Giang.		39.0
11	Thanh Am	210	6	210	Tổ 19, 20, 21, 22, 24, 26 phường Thượng Thanh; Chung cư A9, C9 Công an phường Thượng Thanh; Tổ 9 phường Đức Giang		35.0
12	Việt Hưng	309	6	210	Tổ 1,2,3,6,8,9,11 phường Việt Hưng, Tổ 5 phường Đức Giang.	Tuyển sinh các đối tượng DT1, DT2.	35.0
13	Đoàn Khuê	177	7	245	Tổ 4,5,7,14, 15, 16 phường Việt Hưng.	Được tuyển sinh đối tượng DT3 thuộc tuyển trường TH Việt Hưng	35.0
14	Đoàn Kết	271	7	271	Tổ 5,6,17 phường Thạch Bàn, tổ 16,19,20,22 phường Long Biên;		38.7
15	Thạch Bàn A	228	6	228	Tổ 8,9,10,12,14,15 phường Thạch Bàn		38.0
16	Thạch Bàn B	212	6	212	Tổ 1, 2, 3,4,7,11,13, 16 phường Thạch Bàn		35.3
17	Long Biên	376	9	360	Tổ 1,2,5,7,9,12,14,23 phường Long Biên		40.0
18	Lý Thường Kiệt	238	4	160	Tổ: 18, 19, 20a, 23, 28, 29, 31, 32 phường Ngọc Thụ		40.0
19	Ngọc Thụ	304	8	304	Tổ 4, 6, 7, 11, 13, 14, 16, 17, 22, 25, 27 phường Ngọc Thụ		38.0
20	Gia Thượng	206	6	225	Tổ 1,8,10,20b,34,35,36,38 phường Ngọc Thụ	Được tuyển sinh đối tượng DT3 thuộc tuyển của trường TH Lý Thường Kiệt	37.5
21	ĐT Việt Hưng	260	6	210	Tổ 9,10,11 (gồm khu BT4),12,14,15 (gồm khu BT5,6) phường Giang Biên.	Tuyển sinh các đối tượng DT 1, DT 2	35.0
22	Giang Biên	201	5	195	Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 18, 19, 20 Phường Giang Biên		39.0
23	Phúc Lợi	202	6	202	Tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 15 phường Phúc Lợi		33.7

AB

24	Lê Quý Đôn	170	7	240	Tổ 1, 2, 3, Chung cư RUBY CT3 phường Phúc Lợi Tổ 8, 13, 16, 17 phường Giang Biên.	Được tuyển sinh đối tượng DT3 thuộc tuyển của Trường TH Đô thị Việt Hưng	34.3
25	Phúc Đồng	252	7	280	Tổ 1 đến tổ 8 và tổ 10, 11, 12 phường Phúc Đồng; Chung cư Le Jardin.	Được tuyển sinh đối tượng DT3 thuộc tuyển của Trường TH Sài Đồng.	40.0
26	Sài Đồng	270	6	227	Từ tổ 12 đến tổ 18 phường Sài Đồng; Tổ 8 phường Phúc Đồng .	Tuyển học sinh đối tượng DT1, DT2	37.8
27	Vũ Xuân Thiều	243	6	240	Tổ 1, 2, 5, 7, 8, 11, 19, 20, 22 phường Sài Đồng; Tổ 12, 13, 14 phường Phúc Lợi		40.0
28	ĐT Sài Đồng	0	6	170	Tuyển học sinh trên toàn quận Long Biên		28.3
29	PTCS Hy Vọng	8	1	8	Tuyển học sinh khuyết tật câm điếc		8.0
Tổng Công lập		6439	177	6428			36.3
Ngoài CL	1	Vinschool The Harmony	0	13	390	Tuyển HS trên toàn Thành phố	30.0
	2	Wellspring	0	8	160	Tuyển HS trên toàn Thành phố	20.0
Tổng Ngoài CL			21	550			26.2
Tổng Quận		6439	198	6978			35.2

PHỤ LỤC 1c: GIAO CHỈ TIÊU VÀ PHÂN TUYỂN TUYỂN SINH LỚP 6 NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 19 / 5 /2021 của UBND quận Long Biên)

Loại hình	TT	Tên trường THCS	Số HS điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyển tuyển sinh theo khu vực	Ghi chú	Số HS/Lớp
				Số lớp	Số HS			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Công lập	1	Việt Hưng	248	6	248	Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 11 phường Việt Hưng		41
	2	Ngọc Thụy	282	7	300	Tổ 4, 6, 7, 11, 13, 14, 16, 19, 20, 22, 23, 25, 27, 28, 29, 31, 32 phường Ngọc Thụy	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường THCS Ái Mộ	43
	3	Lý Thường Kiệt	260	6	270	Tổ 1, 8, 10, 17, 18, 34, 35, 36, 38 phường Ngọc Thụy	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và diện DT 3 của trường THCS Ái Mộ	45
	4	Sài Đồng	370	8	320	Tổ 1, 2, 5, 7, 8, 11, 12, 13, 18, 19, 20, 21, 22 Sài Đồng Tổ 12,13,14 Phúc Lợi	Tuyển sinh diện DT 1, 2	40
	5	Phúc Đồng	159	4	180	Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7-Phường phúc Đồng; Chung cư Hope Residence	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và DT 3 của trường THCS Sài Đồng	45
	6	Nguyễn Bình Khiêm	180	4	180	Tổ 8, 10-Phường Phúc Đồng; Tổ 15, 16-Phường Việt Hưng Tổ 14, 15, 16, 17- Phường Sài Đồng ; Chung cư Le Grand Jadin		45
	7	Ái Mộ	360	8	340	Tổ 1 đến tổ 13, tổ 15, 27 phường Ngọc Lâm	Tuyển sinh diện DT 1, 2	43
	8	Thượng Thanh	379	7	315	Tổ 1, 3, 4, 6, 8, 11, 13 P Thượng Thanh. CC Home Land, Rice city Sông Hồng. Tổ 1, 19, 26, 27 P Đức Giang	Tuyển sinh DT1, 2	45
	9	Thanh Am	236	6	260	Tổ 18, 19, 20, 21, 22, 24, 26, 29, 30 phường Thượng Thanh ; Chung cư công an. Tổ 9 phường Đức Giang	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyển và DT 3 của trường THCS Thượng Thanh	43

10	Phúc Lợi	160	4	160	Tổ 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 phường Phúc Lợi	Tuyển sinh diện DT1,2	40	
11	Lê Quý Đôn	135	4	160	Phường Phúc Lợi : Tổ 1, 2, 3, 15 và khu đô thị Vinhomes, chung cư Ruby 3 Phường Giang Biên : Tổ 16, 17;	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyến và diện DT 3 của trường THCS Phúc Lợi, ĐTVH	40	
12	Thạch Bàn	430	9	400	Phường Thạch Bàn	Tuyển sinh diện DT1, DT2	44	
13	Cự Khối	185	5	220	Phường Cự Khối	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyến và DT 3 của trường THCS Thạch Bàn	44	
14	Long Biên	300	6	270	Phường Long Biên		45	
15	Gia Thụy	344	8	320	Phường Gia Thụy	Tuyển sinh diện DT 1, DT2	40	
16	Ngọc Lâm	315	6	270	Tổ 3, 7, 8, 10, 18, 19, 20, 21, 22 phường Bồ Đề; Chung cư Berriver và Bộ Quốc Phòng ; Chung cư PHC Complex	Tuyển sinh diện DT 1, DT2	45	
17	Bồ Đề	235	6	250	Tổ dân phố số 1, 2, 4, 5, 6, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 23, 24, 25 phường Bồ Đề	Tuyển sinh theo địa bàn được phân tuyến và diện DT 3 của trường Ngọc Lâm, Gia Thụy	42	
18	Đức Giang	210	5	210	Tổ 1, 3, 5, 6, 7, 18, 20, 21, 22 phường Đức Giang		42	
19	Ngô Gia Tự	215	5	215	Tổ 10, 12, 14, 15, 16, 17B Phường Đức Giang; và tổ 14 Phường Việt Hưng		43	
20	ĐT Việt Hưng	192	5	192	Tổ 9, 10, 11, 12, 14, 15 phường Giang Biên	Tuyển sinh diện DT 1, DT2	38	
21	Giang Biên	158	4	158	Tổ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 13, 18, 19, 20, Chung cư Ruby 1, 2, phường Giang Biên		40	
22	Chu Văn An		6	210	Tuyển sinh trên toàn Quận Long Biên		35	
	Tổng C.lập	5353	129	5448			42	
Ngoài CL	1	Vinsschool the Harmony		11	330	Tuyển sinh trên toàn thành phố		30
	2	Wellspring		7	175	Tuyển sinh trên toàn thành phố		25
		Tổng Ngoài CL		18	505			28
Tổng Quận		5353	147	5953				40



Handwritten signature or initials.